TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
	T, ngày 07 tháng 11 năm 2024

Số: 499/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH L HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 442/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc "*L hôn*", giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Khánh L, sinh năm 1996

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Số xxx, ngõ xxx, phường K, quận Đ, thành phố H.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Phố L, xã N, huyện T, thành phố H.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, điểm a Khoản 5 và điểm b Khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết cố 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*";

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình L hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình L hôn giữa**: Chị Vũ Thị Khánh L và anh Nguyễn Văn H.

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

- ***Về con chung***: Chị Vũ Thị Khánh L và anh Nguyễn Văn H có một con chung là cháu Nguyễn Huyền A, sinh ngày 15/6/2020. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Vũ Thị Khánh L và anh Nguyễn Văn H như sau: Giao cháu Nguyễn Huyền A cho chị Vũ Thị Khánh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Huyền A đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Anh Nguyễn Văn H được quyền và có nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung, nhà đất chung***: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về nợ chung:*** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí***: Chị Vũ Thị Khánh L tự nguyện nộp toàn bộ án phí L hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007497 ngày 07 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Trả lại chị Vũ Thị Khánh L 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã N (Giấy chứng nhận kết hôn số 65 ngày 14/10/2019);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương